

Số: 55.../NQ-HĐND

U Minh Thượng, ngày 18 tháng 12 năm 2020

NGHỊ QUYẾT
Về phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025)

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN U MINH THƯỢNG
KHÓA II, KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2016-2020 và kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội 5 năm, 2021-2026 của UBND huyện, trên cơ sở thẩm tra của Hai ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của đại biểu tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất kết quả thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2016-2020) và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021-2025) với các chỉ tiêu, giải pháp đã nêu trong kế hoạch của UBND huyện, đồng thời nhấn mạnh một số nội dung chủ yếu sau:

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM, 2016-2020

Qua 05 năm thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (2016-2020) và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ III nhiệm kỳ 2015-2020, trong điều kiện có nhiều khó khăn thách thức, nhưng với sự quyết tâm nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế ở mức khá. Tập trung huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển; khai thác hợp lý tiềm năng, thế mạnh của từng vùng sản xuất; xây dựng nông thôn mới được tập trung lãnh đạo. Thực hiện các mục tiêu, chương trình, dự án... đạt được một số kết quả tích cực, nhất là xây dựng kết cấu hạ tầng giao thông, trong đó có một số công trình trọng điểm. Đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được cải thiện nâng lên; giáo dục-đào tạo, văn hóa, y tế, giải quyết việc làm, chăm lo gia đình chính sách, hộ nghèo được quan tâm thực hiện tốt hơn. Quốc phòng, an ninh được củng cố, tăng cường; bảo đảm an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tổ chức bộ máy tiếp tục được kiện toàn, nâng lên chất lượng, hiệu quả hoạt động.

Tuy nhiên, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 5 năm, 2016-2020 cũng còn có mặt hạn chế, khó khăn: còn 02 chỉ tiêu chưa đạt nghị quyết (xã đạt chuẩn nông thôn mới; tỷ lệ bác sĩ/vạn dân); một số nhiệm vụ triển khai

thực hiện còn kéo dài chưa hoàn thành, nhất là về xây dựng trung tâm hành chính, Trung tâm Thương mại, bãi xử lý rác thải, Trung tâm Văn hóa... Giá cả một số hàng hóa nông sản thiếu ổn định, nhất là cây mía, gây khó khăn trong sản xuất và đời sống nhân dân. Các mô hình kinh tế có hiệu quả còn ít và chậm được rộng; việc chuyển giao và ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ vào sản xuất nông nghiệp chưa nhiều. Công tác lập quy hoạch có lúc chưa kịp thời, quản lý quy hoạch có lúc buông lơi; xử lý vi phạm về xây dựng lấn, chiếm hành lang an toàn giao thông chưa quyết liệt. Triển khai xây dựng một số công trình dự án trọng điểm của huyện chậm tiến độ, chất lượng một số công trình chưa đảm bảo, còn xảy ra vi phạm trong đầu tư xây dựng. Khai thác sử dụng một số Trung tâm văn hóa xã còn bất cập. Cơ sở vật chất, đội ngũ y bác sĩ phục vụ khám và điều trị bệnh còn thiếu. Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao. Tình hình an ninh nông thôn từng lúc, từng nơi diễn biến phức tạp và hoạt động tinh vi hơn. Năng lực lãnh đạo, điều hành của một số nơi còn yếu; bố trí sắp xếp cán bộ có lúc có nơi chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI 5 NĂM (2021-2025)

1. Mục tiêu tổng quát

Phát huy dân chủ, huy động sức mạnh toàn xã hội xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế-xã hội. Khai thác hợp lý tiềm năng của từng tiểu vùng, nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh của sản phẩm nông sản hàng hóa; bảo vệ môi trường; giữ vững quốc phòng-an ninh. Đến năm 2023 có 02 xã đạt nông thôn mới (An Minh Bắc và Minh Thuận); phấn đấu đến năm 2025 đạt huyện nông thôn mới và 02 xã đạt chuẩn nâng cao (Vĩnh Hòa, Thạnh Yên); nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân.

2. Chỉ tiêu cụ thể

** Chỉ tiêu kinh tế*

(1) Cơ cấu kinh tế: khu vực nông-lâm-thủy sản chiếm 51,9%, công nghiệp - xây dựng chiếm 15,17%, thương mại - dịch vụ - du lịch chiếm 32,93%. (2) Tổng giá trị sản xuất trên địa bàn của một số ngành chủ yếu (theo giá so sánh 2010) đạt 8.419 tỷ đồng, tăng bình quân 11,16%/năm (trong đó nông - lâm - thủy sản đạt 6.045 tỷ đồng, tăng bình quân 6,82%/năm; công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp và xây dựng đạt 2.374 tỷ đồng, tăng bình quân 15,5%/năm). (3) Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ lưu trú, ăn uống đạt 8.020 tỷ đồng, tăng bình quân 17,4%/năm. (4) Thu nhập bình quân đầu người đạt 70 triệu đồng/người/năm trở lên. (5) Tổng sản lượng lúa 140.000 tấn. (6) Tổng sản lượng thủy sản 5.520 tấn; trong đó, sản lượng tôm 4.410 tấn. (7) Thu ngân sách nhà nước tăng bình quân hàng năm tăng từ 10-12%/năm. (8) Tổng vốn đầu tư xã hội tăng bình quân hàng năm 5%/năm. (9) Phát triển mới 05 hợp tác xã. (10) Tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn đạt 99%. (11) Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 100% (trong đó có 65% hộ được cấp nước sạch).

** Chỉ tiêu văn hóa - xã hội*

(12) Giảm tỷ lệ hộ nghèo hàng năm từ 1% trở lên. (13) Công nhận 90% hộ, 95% ấp, 98% cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hoá; 6/6 xã đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới. (14) Tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế 92% trở lên; tỷ lệ người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội đạt 100% khi đủ điều kiện; tỷ lệ tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 100%. (15) Xây dựng thêm 05 trường đạt chuẩn quốc gia (trong đó có 02 trường: THPT U Minh Thượng và THPT Minh Thuận). (16) Hàng năm huy động học sinh 6-14 đến trường đạt 98% trở lên, trẻ 5 tuổi học mẫu giáo đạt 99%, trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100% trở lên, học sinh được xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học 100%, tốt nghiệp THPT đạt 99% trở lên. (17) Hàng năm, giải quyết việc làm tại chỗ cho 1.700 lao động trở lên, tư vấn và giới thiệu việc làm cho 3.000 lao động, trong đó xuất khẩu 30 lao động.

** Chỉ tiêu về quốc phòng – an ninh*

(18) Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ đạt 100% chỉ tiêu trên giao. (19) Tuyển chọn, gọi công dân nhập ngũ đạt 100% chỉ tiêu trên giao. (20) Phấn đấu không có xã trọng điểm về tội phạm.

** Chỉ tiêu về xây dựng chính quyền*

(21) Xây dựng trung tâm huyện đạt tiêu chí đô thị loại IV, thành lập thị trấn Công Sứ và đạt đô thị loại V.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

Để thực hiện đạt các mục tiêu đề ra và phấn đấu tăng trưởng kinh tế đạt kế hoạch, ngoài nhiệm vụ, giải pháp theo ngành, lĩnh vực, UBND huyện cần chỉ đạo các ngành, UBND các xã tập trung thực hiện những nhiệm vụ và giải pháp như sau:

1. Phát huy lợi thế từng tiểu vùng, đẩy mạnh phát triển thương mại-dịch vụ - du lịch và đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng

1.1. Tập trung chỉ đạo phát triển sản xuất theo hướng nâng cao hiệu quả, tăng giá trị trên đơn vị diện tích gắn với chuỗi giá trị, đảm bảo sức cạnh tranh:

Đối với vùng đệm: phối hợp vận hành có hiệu quả hệ thống công, đập thủy lợi, có giải pháp phối hợp điều tiết có hiệu quả nguồn nước vừa đảm bảo phục vụ bảo vệ rừng, vừa phục vụ sản xuất vùng đệm; vận động nhân dân tích trữ nước ngọt phục vụ tưới tiêu trong mùa hạn hán. Tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế nông hộ, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi phù hợp nhằm tăng giá trị sản xuất trên diện tích canh tác. Phát triển bền vững mô hình nuôi cá đồng truyền thống gắn với trồng một số loại cây phù hợp như: mô hình chuỗi-cá, lúa-cá, màu-cá. Hình thành vùng sản xuất cây ăn trái theo hướng VietGap, GlobalGAP, tiến tới sản xuất hữu cơ và công nghệ cao gắn với phát triển du lịch sinh thái nhà vườn. Vận động nông dân sản xuất một số loại cây dược liệu, rau củ, quả theo hướng an toàn, sạch cung ứng thị trường trong và ngoài huyện. Triển khai thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ rừng, gắn phát triển kinh tế lâm nghiệp với kinh tế nông nghiệp, dịch vụ-du lịch và đảm bảo môi trường sinh thái.

Đối với vùng tôm-lúa: tiếp tục khẳng định mô hình nuôi 01 vụ tôm-trồng 01 vụ lúa là mô hình phát triển bền vững; đồng thời nuôi xen canh, luân canh một số loại tôm càng xanh, thẻ, cá nước lợ... Đẩy mạnh mở rộng tăng thêm diện tích mô hình nuôi tôm hữu cơ-trồng lúa chất lượng cao, hình thành thương hiệu tập thể chứng nhận VietGap, GlobalGAP gắn với chuỗi liên kết giá trị. Quan tâm đầu tư hệ thống thủy lợi khép kín, hình thành các tiểu vùng liên kết sản xuất, thành lập tổ hợp tác sản xuất; kêu gọi doanh nghiệp cung ứng nguyên liệu đầu vào, tập huấn quy trình sản xuất, chuyển giao khoa học công nghệ bao tiêu sản phẩm đầu ra.

Đối với vùng hai lúa - kết hợp trồng màu: tiếp tục duy trì ổn định diện tích lúa 02 vụ trên địa bàn. Hình thành cánh đồng sản xuất quy mô lớn để hợp tác sản xuất trong các khâu: xuống giống cùng thời điểm, đồng nhất chủng loại, giống chất lượng cao, ký kết hợp đồng cung ứng vật tư đầu vào, bao tiêu sản phẩm đầu ra, hợp tác làm tốt công tác thu hoạch. Tăng cường công tác khuyến nông, thường xuyên chọn những giống có chất lượng, hiệu quả đưa vào sản xuất đáp ứng nhu cầu thị trường từng thời điểm; tăng cường công tác bảo vệ thực vật nhằm có biện pháp chủ động phòng trừ dịch hại. Khuyến khích luân canh trồng rau màu và trồng hoa ở một số nơi có điều kiện để phục vụ nhu cầu tại chỗ. Có biện pháp tích trữ nước để chủ động nguồn nước ngọt phục vụ tưới tiêu vùng này.

Đối với vùng ven sông Cái Lớn: phát triển mô hình nuôi tôm -trồng lúa, nhất là nuôi tôm càng xanh, tôm thẻ quăng canh cải tiến; đồng thời tận dụng diện tích mặt nước sông Cái Lớn để phát triển một số loài thủy sản nước lợ; phát triển nuôi cá lồng bè ven sông; phát triển diện tích cây dừa nước để chống sạt lở, tạo độ che phủ và khai thác trái, tăng thu nhập; thu mua thủy sản thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh trong vùng; khuyến khích phát triển nghề nuôi chim yến. Phát triển bến bãi kinh doanh vật liệu xây dựng. Quy hoạch và kêu gọi đầu tư một số khu điểm du lịch gắn với các loại hình sông nước miệt vườn, sinh thái, cộng đồng; đồng thời kêu gọi tư nhân đầu tư nhà hàng, quán ăn, phát triển resort phục vụ du lịch ven sông Cái Lớn.

Về chăn nuôi: tiếp tục duy trì phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm tăng thu nhập nông hộ và góp phần xóa nghèo; đồng thời nhân rộng một số mô hình chăn nuôi đại gia súc có tiềm năng phát triển phù hợp với điều kiện như: trâu, dê, thí điểm phát triển vật nuôi mới... Khuyến khích chăn nuôi quy mô tập trung, theo trang trại, an toàn sinh học.

1.2. Tăng cường đầu tư phát triển thương mại-dịch vụ-du lịch;

Xây dựng hoàn thành Khu Đô thị mới, khu Tái định cư và nhà ở dân cư thu nhập thấp; nâng cấp, chỉnh trang mở rộng chợ xã Hòa Chánh, An Minh Bắc, Vĩnh Hòa, Thạnh Yên A. Khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hộ kinh doanh cá thể mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, chú trọng phát triển các loại hình dịch vụ: quán ăn, nhà nghỉ, nhà hàng, khách sạn, cung ứng giống, thức ăn, vật liệu xây dựng, thu mua, dịch vụ vận tải.

Phối hợp với các ngành chức năng của tỉnh thực hiện các dự án bảo tồn, phát triển Vườn Quốc gia U Minh Thượng. Hình thành các tour du lịch liên kết, kết nối du lịch Vườn Quốc gia với khu di tích căn cứ Tỉnh ủy, Tỉnh đội, An ninh khu 9 và kết nối với các điểm du lịch trong tỉnh để thu hút du khách; đồng thời vận động kêu gọi xã hội hóa dịch vụ du lịch nhà vườn, du lịch trải nghiệm. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, hạ tầng; thiết kế xây dựng các loại hình du lịch sinh thái, du lịch cộng đồng, vui chơi giải trí để thu hút khách du lịch tại 02 xã vùng Đệm, nhằm đa dạng hóa loại hình, sản phẩm, dịch vụ thu hút khách du lịch.

1.3. Đẩy mạnh huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế:

Tập trung triển khai xây dựng Trung tâm Y tế huyện, Cầu Trung tâm hành chính huyện, Cầu U Minh thượng trên đường 965, Trung tâm văn hóa thể thao và Nhà thiếu nhi huyện, bãi xử lý rác. Chinh trang, nâng cấp trụ sở làm việc ấp. Nâng cấp tuyến giao thông nông thôn kết nối U Minh Thượng với Thới Bình (Cà Mau), Gò Quao, An Biên, An Minh, các tuyến liên ấp đảm bảo xe ô tô và xe tải nhỏ lưu thông, phấn đấu đến cuối nhiệm kỳ có 100% đường giao thông nông thôn được nâng cấp mở rộng đạt tiêu chí nông thôn mới. Tiếp tục quan tâm đầu tư hệ thống lưới điện Quốc gia, nhất là hệ thống điện 3 pha phục vụ sản xuất, nâng tỷ lệ hộ sử dụng điện an toàn đạt 99%. Duy trì và phát triển các ngành tiểu thủ công nghiệp hiện có, khuyến khích phát triển nhà máy sản xuất nước đá sạch.

1.4. Khuyến khích và tạo điều kiện phát triển các thành phần kinh tế hợp tác, kinh tế hộ và kinh tế trang trại:

Vận dụng thực hiện tốt các cơ chế, chính sách về đất đai, tín dụng, thuế, đào tạo cán bộ hợp tác xã để phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế hợp tác, hợp tác xã; tạo điều kiện thuận lợi cho kinh tế hộ, kinh tế tư nhân phát triển. Đẩy mạnh hoạt động tư vấn, ứng dụng khoa học kỹ thuật, đào tạo nghề cho lao động nông thôn; khuyến khích đẩy mạnh áp dụng cơ giới hoá, điện khí hóa trong sản xuất, kinh doanh, xây dựng cánh đồng liên kết sản xuất để tiến tới xây dựng cánh đồng lớn. Phát huy tốt vai trò hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp An Minh Bắc để làm cơ sở nhân rộng và nâng cao chất lượng hoạt động. Duy trì và phát triển sản phẩm được công nhận nhãn hiệu tập thể và một số sản phẩm đặc trưng rừng U Minh để quảng bá thương hiệu phục vụ du khách tham quan du lịch, xây dựng mỗi xã một sản phẩm đạt trung.

1.5. Tăng cường công tác quản lý, bảo vệ tài nguyên, môi trường:

Tiếp tục tuyên truyền, triển khai thực hiện tốt chiến lược Quốc gia về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ tài nguyên môi trường, nhất là tăng cường tuyên truyền nâng cao ý thức bảo vệ môi trường trong cộng đồng dân cư; tăng cường các biện pháp chống sạt lở; phục hồi, bảo tồn và phát triển rừng; xây dựng nâng cấp và mở rộng nhà máy nước hiện có để tăng tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch. Tập trung vận động nhân dân xây dựng hồ rác gia đình; đồng thời có biện pháp ngăn ngừa, xử lý nghiêm các hành vi gây ô nhiễm môi trường. Kêu gọi xã hội hóa đầu tư xây dựng lò giết mổ tập trung, đưa vào hoạt động có hiệu quả. Quan tâm nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản đất đai theo quy hoạch, quản lý chặt chẽ đất công.



1.6. Về tài chính – tín dụng. Thực hiện nghiêm túc Luật Ngân sách Nhà nước, tăng cường kỷ luật tài chính - Ngân sách Nhà nước ở các cấp, các ngành. Tập trung các nguồn thu lợi thế của huyện, các nguồn thu đạt thấp, xử lý tốt nợ đọng ngân sách. Chỉ đạo thu ngân sách hàng năm đạt chỉ tiêu trên giao, nhất là khai thác tốt các nguồn thu, chống thất thu. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, đảm bảo chi theo dự toán, thường xuyên công khai minh bạch trong việc quản lý các nguồn chi theo phân cấp quản lý ngân sách. Tăng cường thực hành tiết kiệm trong chi thường xuyên. Nâng cao hiệu quả hoạt động tín dụng, vận dụng linh hoạt cơ chế tín dụng phục vụ phát triển kinh tế tập thể, kinh tế hộ, kinh tế trang trại, mua nông cụ phục vụ canh tác nông nghiệp...; thực hiện tốt tín dụng chính sách, nhất là tăng cường cho vay góp phần giảm nghèo bền vững.

1.7. Chủ động, tích cực huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng nông thôn mới:

Hàng năm xây dựng kế hoạch thực hiện nghị quyết chuyên đề về xây dựng nông thôn mới, ưu tiên huy động các nguồn lực thực hiện các tiêu chí về môi trường, phát triển sản xuất, xây dựng thiết chế văn hóa, giao thông nông thôn...; tích cực phối hợp, tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện các phần việc của ấp, tổ và hộ gia đình. Đến năm 2023 có 02 xã đạt nông thôn mới (An Minh Bắc và Minh Thuận), phấn đấu đến năm 2025 đạt huyện nông thôn mới và 02 xã đạt chuẩn nâng cao (Vĩnh Hòa, Thạnh Yên).

2. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng phát triển các phong trào văn hóa, giải quyết tốt các vấn đề xã hội

2.1. Về giáo dục – đào tạo:

Xây dựng đội ngũ nhà giáo luôn là tấm gương cho học sinh noi theo, quan tâm trang bị cho học sinh kiến thức xã hội, kỹ năng sống thích nghi với môi trường xã hội thực tại. Cơ cấu, sắp xếp lại hệ thống trường lớp học theo hướng giảm các điểm lẻ; tiến hành sáp nhập một số trường tiểu học ở những nơi có đủ điều kiện; tập trung nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp mở rộng các điểm trường chính, quy mô học sinh lớn nhằm đáp ứng nhu cầu dạy và học theo chuẩn quy định. Có kế hoạch cụ thể huy động các nguồn lực xây dựng và nâng cao chất lượng các trường đã đạt chuẩn quốc gia. Thực hiện có hiệu quả việc phân luồng học sinh; tư vấn, định hướng theo năng lực học tập đối với học sinh để chuyển sang học nghề phù hợp. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Học tập cộng đồng.

2.2. Văn hóa, thể dục, thể thao và truyền thanh:

Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, giáo dục, ngăn chặn tình trạng suy thoái đạo đức, lối sống, phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em và tệ nạn xã hội. Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo tồn, phát huy giá trị các di tích lịch sử văn hóa trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng thông tin, tuyên truyền đảm bảo hiệu quả, thiết thực. Đẩy mạnh hoạt động văn hóa, nghệ thuật, các phong trào thể dục, thể thao. Tiếp tục đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa cơ sở theo tiêu chí nông thôn mới, nâng cấp 100% trụ sở ấp thành nơi sinh hoạt văn hóa cộng đồng. Huy động nguồn lực xã hội để đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hoá huyện, xây dựng

nhà đa năng, sân bóng đá, bóng chuyền, khu vui chơi giải trí cho trẻ em...; có giải pháp khai thác tốt các Trung tâm Văn hóa xã, các điểm di tích lịch sử trên địa bàn. Triển khai xây dựng khu lưu niệm của Tỉnh đội Rạch giá thời kỳ chống Mỹ tại Bờ Dừa. Quan tâm phát hiện đào tạo năng khiếu phát triển tài năng thể dục thể thao huyện nhà. Xây dựng và thực hiện tốt quy ước ấp văn hóa, văn hóa công sở.

2.3. Y tế, công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân:

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 20-NQ/TW, ngày 25-10-2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII *"về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới"*. Tranh thủ các nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác khám, chữa bệnh cho nhân dân. Chỉ đạo nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh của hệ thống y tế từ huyện đến xã, duy trì bác sĩ trực tại trạm Y Tế xã. Sẵn sàng các phương án phòng, chống các loại dịch bệnh, không để lây lan trong cộng đồng, nhất là dịch bệnh covid-19, bệnh sốt xuất huyết, tay-chân-miệng... Quan tâm phát triển mạng lưới điều trị Đông - Tây y kết hợp, vận động nhân dân tận dụng đất trống để trồng các loại cây thuốc nam, phát động các tổ chức hình thành vườn thuốc nam ngay tại cơ quan, đơn vị. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động y tế tư nhân. Tích cực vận động nhân dân tham gia BHYT tự nguyện.

2.4. Chính sách, an sinh xã hội, lao động việc làm và giảm nghèo:

Triển khai thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo các đối tượng chính sách, người có công với cách mạng và đối tượng bảo trợ xã hội; đầu tư nâng cấp Nghĩa trang Liệt sĩ Cây Bàng; xây dựng Nhà Truyền thống để lưu giữ hiện vật trong thời kỳ kháng chiến. Thực hiện hiệu quả các chương trình, chính sách giảm nghèo bền vững, hằng năm tổ chức thống kê, rà soát phân loại đối tượng hộ nghèo (nguyên nhân nghèo) để có giải pháp phù hợp giúp đỡ từng đối tượng thoát nghèo. Tạo điều kiện thuận lợi hơn về chính sách tín dụng ưu đãi nhằm đẩy mạnh xuất khẩu lao động, hằng năm tư vấn giới thiệu việc làm 3.000 lao động trở lên, trong đó có 30 người đi lao động ngoài nước.

2.5. Về dân tộc, tôn giáo:

Lãnh đạo thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về dân tộc, tôn giáo. Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc. Phát huy vai trò cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng dân cư; giải quyết kịp thời, đúng pháp luật các yêu cầu liên quan đến dân tộc, tôn giáo; kiên quyết đấu tranh và xử lý nghiêm đối với các hoạt động lợi dụng tôn giáo, dân tộc để hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước và phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

3. Đảm bảo quốc phòng, an ninh, công tác khiêu nại tố cáo và phòng chống tham nhũng, lãng phí

Tăng cường sự lãnh đạo, quản lý điều hành của chính quyền và phát huy tốt vai trò tham mưu của các lực lượng vũ trang trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trên địa bàn. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục quốc phòng, an ninh cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Phòng, chống có hiệu quả âm mưu,

hoạt động “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ, kích động chia rẽ dân tộc, tôn giáo của các thế lực thù địch. Nâng cao chất lượng của lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên. Chủ động nắm, dự báo tình hình, không để bị động bất ngờ; kiên quyết không để xảy ra điểm nóng. Nâng cao chất lượng công tác huấn luyện, diễn tập, tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ hằng năm đạt chỉ tiêu trên giao.

Tăng cường quản lý và bảo vệ bí mật Nhà nước, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật An ninh mạng nhằm ngăn ngừa tiêu cực từ mạng xã hội. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm; chú trọng công tác phòng ngừa tệ nạn xã hội, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, đẩy lùi các loại tệ nạn xã hội, nhất là tệ nạn ma túy.

Tham mưu điều chỉnh, bổ sung Đề án 04-ĐA/HU của Huyện ủy, nhất là khơi dậy tinh thần toàn dân phòng ngừa và đấu tranh tố giác tội phạm và tệ nạn xã hội, thành lập một số câu lạc bộ phòng chống tội phạm, trộm cắp vặt, chống nạn sử dụng xiệc điện, bảo vệ an toàn sản xuất trong nhân dân. Triển khai nhân rộng mô hình camera an ninh trong toàn huyện. Tập trung lãnh đạo triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, kiểm chế tai nạn giao thông; công tác phòng cháy, chữa cháy, nhất là ở khu dân cư và các điểm chợ. Tăng cường nắm tình hình, xử lý nghiêm các phần tử xấu kích động người dân khiếu kiện gây mất an ninh, trật tự.

Các cấp, các ngành theo chức trách nhiệm vụ tổ chức tốt việc tiếp công dân định kỳ theo luật định. Phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, các ngành trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đúng luật định. Thường xuyên theo dõi nắm diễn biến tình hình, tập trung xử lý các vụ khiếu kiện phức tạp, kéo dài; giải quyết tốt ngay tại cơ sở khi mới phát sinh, hạn chế việc khiếu kiện vượt cấp. Triển khai thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

4. Nâng cao hiệu quả hoạt động của chính quyền và đẩy mạnh cải cách hành chính

Thực hiện tốt công tác phối hợp để chuẩn bị các nội dung phục vụ kỳ họp HĐND thường lệ, chuyên đề.

Kịp thời cụ thể hóa và triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, nghị quyết của cấp ủy, nghị quyết của Hội đồng nhân dân. Làm tốt công tác chỉ đạo phối hợp giữa các ngành, các ngành với Ủy ban nhân dân các xã trong việc thực hiện các chủ trương, chỉ đạo của cấp ủy, từng vụ việc phải có ý kiến giao cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian thực hiện, khắc phục triệt để, tránh đùn đẩy trách nhiệm trong thực thi công vụ; quy trách nhiệm cụ thể đối với cán bộ, công chức trong quá trình thực thi công vụ, nếu để xảy ra sai sót.

Thực hành tốt văn hóa công sở trong hoạt động công vụ, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có năng lực, có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, tinh thần trách nhiệm cao trước công việc. Tăng cường kiểm tra việc thực thi chức trách công vụ và xử lý nghiêm với các biểu hiện tiêu cực. Đồng thời tiếp tục kiện toàn cán bộ, công chức và không chuyên trách xã, áp theo Nghị định số 34

của Chính phủ. Tiếp tục sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo Đề án Vị trí việc làm. Tăng cường quản lý chặt chẽ biên chế công chức, viên chức với tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị đảm bảo hợp lý về chuyên môn, chức danh nghề nghiệp. Thực hiện đồng bộ, chặt chẽ, đúng quy định về các khâu của công tác cán bộ.

Tăng cường công tác cải cách quản lý hành chính, quản lý chặt chẽ tài chính, công sản; thực hiện tốt chế độ công vụ, công chức; thường xuyên cập nhật bổ sung phù hợp thủ tục hành chính và thực hiện tốt cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”. Triển khai thực hiện tốt mô hình “một cửa điện tử” cấp huyện và áp dụng tiêu chuẩn ISO 9001:2015 trong giải quyết các thủ tục hành chính theo từng cấp độ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân huyện giao cho Ủy ban nhân dân huyện triển khai, tổ chức thực hiện nghị quyết.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân huyện, hai ban, các tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân huyện căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn giám sát việc tổ chức thực hiện nghị quyết này.

3. Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện phối hợp chặt chẽ với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các thành viên của Mặt trận tích cực tuyên truyền, vận động nhân dân trong huyện tham gia thực hiện thắng lợi Nghị quyết của HĐND huyện.

4. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện khóa II, nhiệm kỳ 2016 – 2021, kỳ họp thứ mười tám thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Sở KH&ĐT tỉnh;
- Văn phòng HĐND huyện;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện;
- UBND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các ban, ngành, đoàn thể huyện;
- Thường trực HĐND, UBND các xã;
- LĐVP, CVNC;
- Website U Minh Thượng;
- Lưu: VT, btvu.

**TM. CHỦ TỌA KỲ HỌP
PHÓ CHỦ TỊCH HĐND HUYỆN**



Đồng Ngọc Phượng

